

Số: /BC-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2022; phương hướng, nhiệm vụ năm 2023

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

Thực hiện các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, Tỉnh ủy; Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh đã chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tập trung nắm bắt, chỉ đạo, giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân ngay từ cơ sở, hạn chế thấp nhất tình trạng công dân tiếp khiếu, khiếu kiện vượt cấp; tiếp tục nắm tình hình khiếu kiện của công dân liên quan đến các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài đã được rà soát theo Kế hoạch số 880/KH-UBND ngày 24/5/2019 của UBND tỉnh Lai Châu về kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài. Vì vậy, tình hình khiếu kiện trong năm 2022 không có diễn biến phức tạp, an ninh chính trị trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định. So với cùng kỳ năm 2021, tình hình khiếu kiện của công dân có tăng về số lượt tiếp công dân nhưng giảm về số đoàn đông người (giảm 02 đoàn), số lượng đơn thư gửi đến các cơ quan hành chính các cấp và số lượng đơn khiếu nại, tố cáo phải giải quyết, không có vụ việc phức tạp, đoàn đông người khiếu kiện vượt cấp lên Trung ương.

1.1. Về khiếu nại

Trong kỳ báo cáo, số lượng đơn khiếu nại của công dân thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính nhà nước không tăng so với cùng kỳ năm trước, không có vụ việc phức tạp, đông người. Nội dung khiếu nại liên quan đến việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và gây phiền hà, sách nhiễu trong quá trình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của người dân; việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất đã cấp không đúng quy định; khiếu nại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp; khiếu nại việc giải quyết tranh chấp đất đai của UBND huyện...

1.2. Về tố cáo

Trong kỳ báo cáo, số lượng đơn tố cáo của công dân thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính nhà nước giảm so với cùng kỳ năm trước (giảm 02 đơn), không có vụ việc phức tạp, đông người. Nội dung tố cáo của người dân

liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật của công chức trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ; hành vi thiếu tinh thần trách nhiệm, buông lỏng công tác quản lý trồng rừng gây hậu quả nghiêm trọng đến kinh tế của tỉnh; hành vi vi phạm trong công tác quản lý đất đai để người dân lấn chiếm, xây dựng nhà trái phép; hành vi phá hoại tài sản và cố ý gây thương tích; xử phạt vi phạm hành chính trái quy định của pháp luật...

2. Nguyên nhân của tình hình khiếu nại, tố cáo

Do nhận thức về pháp luật nói chung, pháp luật về khiếu nại, tố cáo nói riêng của một bộ phận người dân còn hạn chế, chưa hiểu đúng quyền và nghĩa vụ của người khiếu nại, tố cáo; một số vụ việc đã được cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết, trả lời theo đúng quy định của pháp luật nhưng công dân không nhất trí vẫn tiếp tục gửi đơn.

Việc thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao của một số công chức tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa đảm bảo trình tự, thủ tục; chưa được giải quyết kịp thời quyền và lợi ích hợp pháp của công dân; chưa tuyên truyền, giải thích đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách của Nhà nước nên công dân tiếp tục khiếu kiện.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO NĂM 2022

1. Công tác tiếp công dân

1.1. Kết quả tiếp công dân

Trong năm 2022, toàn tỉnh đã tiếp 887 lượt với 1.052 người bằng 877 vụ việc (*tăng 88 lượt với 40 người bằng 131 vụ việc so với cùng kỳ năm trước*), trong đó: Tiếp lần đầu 828 vụ việc; tiếp nhiều lần 49 vụ việc; đoàn đông người có 04 đoàn với 61 người (tiếp lần đầu)¹. Kết quả tiếp công dân cụ thể như sau:

- Tiếp thường xuyên 578 lượt với 688 người bằng 569 vụ việc: Các cơ quan cấp tỉnh tiếp 63 lượt với 75 người bằng 60 vụ việc; cơ quan cấp huyện, cấp xã tiếp 515 lượt với 613 người bằng 509 vụ việc.

- Tiếp định kỳ và đột xuất của lãnh đạo 305 lượt với 358 người bằng 304 vụ việc: Cơ quan cấp tỉnh tiếp 0 lượt với 0 người bằng 0 vụ việc; cấp huyện, cấp xã tiếp 305 lượt với 358 người bằng 304 vụ việc.

Nội dung tiếp công dân chủ yếu liên quan đến việc: Đề nghị giải quyết tranh chấp đất đai và các thủ tục hành chính về đất đai; xem xét lại việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; xem xét chuyển đổi mục đích sử dụng

¹ Ban TCD huyện Mường Tè tiếp 01 đoàn 06 công dân xã Bum Nưa đến kiến nghị việc bồi thường giải phóng mặt bằng công trình thủy điện Nậm Bum 2; UBND xã Bum Nưa, huyện Mường Tè tiếp 01 đoàn 05 công dân bản Nậm Cùm, xã Bum Nưa đến kiến nghị giải quyết tranh chấp đất đai; UBND phường Đoàn Kết tiếp 01 đoàn 05 công dân về việc đề nghị xem xét giải quyết khắc phục tạm thời lối đi lên bản Thành Lập khi trời mưa đường dốc trơn trượt; Ban tiếp công dân huyện Tân Uyên tiếp 01 đoàn 45 công dân xã Tà Mít, thị trấn Tân Uyên, Nậm Sò, Trung Đông về chế độ chính sách giải phóng mặt bằng, tái định cư dự án thủy điện bản Chát.

đất khi thu hồi đất để thực hiện dự án cải tạo đường Thanh Niên; xem xét việc hỗ trợ trồng rừng, cho thuê đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; chi trả kinh phí hỗ trợ đối với hướng dẫn viên du lịch gặp khó khăn do đại dịch Covid-19; chế độ hỗ trợ nhân dịp Tết Nguyên đán cho người cao tuổi; hỗ trợ kinh phí sửa chữa nhà văn hóa; di chuyển cột điện; xem xét giải quyết việc hủy hoại hàng hóa gây thiệt hại về kinh tế; phản ánh việc xây dựng làm ảnh hưởng đến cây xanh và môi trường xung quanh; kiến nghị giải quyết việc bồi thường, hỗ trợ để thực hiện dự án thủy điện Nậm Bum 2, xã Bum Nưa...

1.2. Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân

- Phân loại theo nội dung: Tổng số đơn, số vụ việc nhận được qua tiếp công dân là 245 đơn bằng 244 vụ việc, trong đó:

- + Đơn khiếu nại: 02 đơn bằng 02 vụ việc.
- + Đơn tố cáo: 03 đơn bằng 03 vụ việc.
- + Đơn kiến nghị, phản ánh: 240 đơn bằng 239 vụ việc.

- Phân loại theo thẩm quyền giải quyết:

- + Đơn thuộc thẩm quyền: 221 đơn bằng 220 vụ việc.
- + Đơn không thuộc thẩm quyền: 24 đơn bằng 24 vụ việc.

Qua công tác tiếp công dân các kiến nghị phản ánh của công dân đã các cấp, các ngành tiếp nhận xử lý, giải thích, trả lời và hướng dẫn công dân đến đúng cơ quan có thẩm quyền để được giải quyết theo quy định.

(Chi tiết có biểu số 01/TCD, 02/TCD kèm theo)

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn

2.1. Tổng số đơn tiếp nhận

Tổng số đơn tiếp nhận trong kỳ là 1.099 đơn, giảm 57 đơn so với cùng kỳ năm 2021 (tiếp nhận trong kỳ báo cáo là 1.054 đơn, đơn kỳ trước chuyển sang là 45 đơn), trong đó: 19 đơn khiếu nại, 37 đơn tố cáo, 1043 đơn kiến nghị, phản ánh.

- Số đơn đã xử lý: 1.099/1.099 đơn.
- Số đơn, số vụ việc đủ điều kiện xử lý: 1.069 đơn bằng 1.067 vụ việc.

2.2. Phân loại, xử lý đơn (đối với 1.069 đơn đủ điều kiện xử lý)

- Phân loại theo nội dung đơn:

- + Đơn khiếu nại: 15 đơn bằng 15 vụ việc.
- + Đơn tố cáo: 21 đơn bằng 21 vụ việc.
- + Đơn kiến nghị, phản ánh: 1.033 đơn bằng 1.031 vụ việc.

- Phân loại theo tình trạng giải quyết:

- + Số đơn, số vụ việc đã giải quyết: 908 đơn.
- + Số đơn, số vụ việc đang giải quyết: 174 đơn.
- + Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết: 0 đơn.

Nội dung đơn chủ yếu liên quan đến việc đề nghị giải quyết tranh chấp đất đai; xem xét lại việc đo đạc, kiểm đếm, bồi thường khi thu hồi đất; việc hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; việc triển khai thực hiện dự án trồng rừng sản xuất tại xã Tà Hừa, huyện Than Uyên; việc khai thác, chế biến khoáng sản làm ảnh hưởng đến đời sống nhân dân; làm rõ việc chênh lệch đơn giá tính thuế khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; xem xét bồi thường diện tích đất, cây cối hoa màu khi thực hiện dự án khai hoang ruộng nước; phản ánh về việc phát tiền bồi thường không thoả đáng khi thu hồi đất ruộng và nương của các hộ dân; xem xét lại việc khám tuyển nghĩa vụ quân sự và đáp ứng nguyện vọng; xem xét việc chiếm đoạt khu đất, cây cối và tiền bồi thường về đất đai khi thực hiện dự án mở rộng tuyến đường đi qua khu đất cách cây xăng Nậm Sỏ khoảng 400m; hỗ trợ các gia đình bị ảnh hưởng về nhà ở, công trình phụ, nguồn nước sinh hoạt do Công ty TNHH Bình Minh Lai Châu làm ảnh hưởng trong quá trình thi công thủy điện Mường Kim 3; đề nghị chi trả tiền hỗ trợ góp đất trồng cây cao su còn thiếu đối với diện tích đã góp từ năm 2009 cho Công ty Cổ phần cao su Lai Châu...

2.3. Kết quả xử lý đơn

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: 885 đơn, trong đó: Khiếu nại 10 đơn (10 vụ việc); tố cáo 06 đơn (06 vụ việc); kiến nghị, phản ánh 869 đơn (867 vụ việc).

- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: 184 đơn (184 vụ việc) đã được hướng dẫn, chuyển đến đúng cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định.

(Chi tiết có biểu số 01, 02, 03, 04/XLD kèm theo)

3. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền

Tổng số đơn, số vụ việc (khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh) đã giải quyết là 749/885 đơn đạt tỷ lệ 84,82%, cụ thể:

3.1. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại

Tổng số vụ việc khiếu nại thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính các cấp trong kỳ là 11 đơn/11 vụ việc (*01 vụ việc từ kỳ trước chuyển sang, 09 vụ việc tiếp nhận trong kỳ báo cáo*). Đến nay đã giải quyết được 07/11 vụ việc đạt tỷ lệ 63,63%.

3.2. Kết quả giải quyết đơn tố cáo

Tổng số vụ việc tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính

các cấp trong kỳ là 06 đơn/06 vụ việc (02 vụ việc từ kỳ trước chuyển sang², 04 vụ việc tiếp nhận trong kỳ báo cáo), đến nay đã giải quyết được 06/06 vụ việc đạt tỷ lệ 100%.

(Chi tiết có biểu số 03a/KQGQ kèm theo)

3.3. Kết quả giải quyết các kiến nghị, phản ánh của công dân

Tổng số kiến nghị, phản ánh tiếp nhận trong kỳ báo cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính nhà nước là 868 đơn, đến nay đã giải quyết được 736/868 đơn đạt tỷ lệ 84,79%.

4. Kết quả kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, tồn đọng

Trong năm 2022 trên địa bàn tỉnh Lai Châu không còn vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài phải giải quyết theo Kế hoạch số 363/KH-TTCP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ về kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài.

5. Kết quả rà soát, giải quyết vụ việc theo Quyết định 1849/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ

Theo danh sách các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài được Tổ công tác theo Quyết định số 1849/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo giải quyết, tỉnh Lai Châu có 01 vụ việc khiếu nại của ông Hoàng Văn Mừng (Mừng) và một số công dân Bản Chát, xã Mừng Kim, huyện Than Uyên; ông Lò Văn Nệ và 60 công dân xã Tà Mít, thị trấn Tân Uyên, xã Pha Mu, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án thủy điện Bản Chát.

Vụ việc trên đã được Tổ công tác theo Quyết định số 128/QĐ-TTCP ngày 12/3/2019 của Thanh tra Chính phủ tiến hành kiểm tra, rà soát và đã có kết quả kiểm tra, rà soát (Báo cáo số 207/BC-TTCP, ngày 17/02/2020 của Thanh tra Chính phủ về kết quả kiểm tra, rà soát, giải quyết khiếu nại, kiến nghị của công dân liên quan đến bồi thường, hỗ trợ tái định cư dự án Thủy điện Bản Chát). Thực hiện chỉ đạo của Văn phòng Chính phủ tại Công văn số 1827/VPCP-V.I, ngày 10/3/2020 về việc khiếu nại, kiến nghị liên quan đến dự án thủy điện Bản Chát, tỉnh Lai Châu; UBND tỉnh Lai Châu đã chỉ đạo các sở, ngành có liên quan và UBND các huyện Than Uyên, Tân Uyên khẩn trương rà soát, triển khai thực hiện các nội dung theo kết luận, kiến nghị của Thanh tra Chính phủ tại Báo cáo số 207/BC-TTCP và đã báo cáo kết quả thực hiện tại Công văn số 1187/UBND-KTN ngày 12/6/2020 và Báo cáo số 57/BC-UBND ngày 09/3/2022. Đến nay các hộ dân đã nhất trí và không còn tiếp tục khiếu kiện.

III. ĐÁNH GIÁ VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

² 01 vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện Tân Uyên (vụ tố cáo bà Cao Thị My), 01 vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND thành phố Lai Châu (vụ tố cáo Phòng TNMT).

1. Đánh giá

1.1. Ưu điểm, tồn tại, hạn chế trong thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn và giải quyết khiếu nại, tố cáo

- *Ưu điểm:* Công tác tiếp công dân, tiếp nhận, giải quyết các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân cơ bản được các cấp, ngành quan tâm, chú trọng thực hiện; việc rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo của công dân nhất là các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài được quan tâm chỉ đạo, giải quyết; công tác tiếp công dân, tiếp nhận, giải quyết các khiếu kiện của công dân tiếp tục được quan tâm thực hiện, do đó trong năm 2022 tình hình khiếu kiện trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định, không có vụ việc đông người, phức tạp, khiếu kiện vượt cấp lên Trung ương.

Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ngày càng được chú trọng, chặt chẽ và thống nhất, từng bước khắc phục tình trạng đùn đẩy, né tránh trong việc giải quyết các khiếu kiện của công dân. Việc tiếp nhận, phân loại, xử lý, giải quyết đơn của công dân cơ bản đảm bảo theo quy định, công tác đối thoại trong quá trình giải quyết được quan tâm, chú trọng, góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

- *Tồn tại, hạn chế:* So với năm 2021, tình hình khiếu kiện trên địa bàn tỉnh tăng về số lượt tiếp công dân nhưng giảm về số đoàn đông người, số lượng đơn thư gửi đến các cơ quan hành chính, không có đoàn đông khiếu kiện vượt cấp lên Trung ương. Tuy nhiên, công tác tiếp công dân, phân loại, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân có nơi còn chưa đảm bảo, chưa xác định đúng nội dung đơn để phân loại xử lý cho phù hợp; vẫn còn tình trạng cùng một nội dung, vụ việc nhưng công dân gửi đơn đến nhiều cơ quan tổ chức, cá nhân, gửi đơn vượt cấp; vẫn còn tình trạng đơn tố cáo, phản ánh nặc danh, mạo danh; công tác nắm tình hình khiếu kiện, phối hợp tuyên truyền, hoà giải và đối thoại trực tiếp với người dân ở cấp cơ sở có lúc, có nơi chưa được chú trọng thực hiện; một số đơn vị thực hiện chế độ thông tin báo cáo còn chưa đảm bảo về thời gian, chất lượng, nội dung báo cáo chưa đáp ứng được yêu cầu.

1.2. Ưu điểm, tồn tại, hạn chế trong việc chỉ đạo, điều hành, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

- *Ưu điểm:* Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tiếp tục được Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên và quyết liệt. UBND tỉnh đã kịp thời chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thanh tra Chính phủ về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện nghiêm túc chế độ tiếp công dân theo quy định, thực hiện niêm yết công khai lịch tiếp công dân định kỳ hàng tháng của Chủ tịch UBND tỉnh và tổ chức trực và tiếp công dân theo quy định; tăng cường đối thoại với công dân, giải quyết kịp thời những bức xúc, kiến nghị chính đáng của công dân; tiếp tục chỉ đạo các cấp, các ngành tập trung

rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài; công tác thanh tra trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tiếp tục được các cấp, các ngành tăng cường; chế độ thông tin báo cáo về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được UBND tỉnh duy trì thực hiện nghiêm túc theo quy định.

- *Tồn tại, hạn chế*: Công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật nói chung, pháp luật về khiếu nại, tố cáo nói riêng ở một số nơi chưa được Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quan tâm, chú trọng, trực tiếp đối thoại với dân nhất là cấp cơ sở; công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo kiến nghị, phản ánh ở một số nơi chưa đảm bảo theo quy định; việc nắm bắt, dự báo tình hình khiếu kiện của công dân có thời điểm, địa phương, đơn vị chưa kịp thời, chính xác, khó khăn cho việc đánh giá và xử lý tình hình.

1.3. Nguyên nhân những ưu điểm, tồn tại, hạn chế, khuyết điểm

- *Nguyên nhân ưu điểm*: Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh đạt được những kết quả nêu trên là do các cấp ủy Đảng, chính quyền thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, cùng với sự giám sát của HĐND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Các cấp, các ngành nghiêm túc thực hiện các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và có sự phối hợp kịp thời, thống nhất trong việc xử lý các vụ việc khiếu kiện đông người, phức tạp.

- *Nguyên nhân hạn chế, khuyết điểm*: Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ở một số cơ quan, địa phương chưa được quan tâm đúng mức. Trình độ, năng lực, kinh nghiệm thực tiễn của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh không đồng đều, chất lượng có mặt còn hạn chế nhất là ở cấp cơ sở do thường xuyên có sự thay đổi về đội ngũ công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo. Công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước nói chung, pháp luật về khiếu nại, tố cáo nói riêng ở một số nơi chưa được thực hiện thường xuyên, liên tục. Nhận thức của một bộ phận người dân, nhất là đồng bào vùng sâu, vùng xa còn hạn chế dẫn đến bị các đối tượng xấu lôi kéo, kích động tham gia khiếu kiện.

2. Dự báo tình hình khiếu nại, tố cáo trong thời gian tới

Tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh nói chung còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp, tình trạng khiếu kiện đông người có thể tiếp tục xảy ra, tập trung chủ yếu trong các lĩnh vực có liên quan đến việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng trên địa bàn tỉnh nhất là các dự án thủy điện do việc bồi thường, hỗ trợ thực hiện theo hình thức thỏa thuận giữa người dân và doanh nghiệp; tình trạng lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo để lôi kéo, kích động người dân tập trung khiếu kiện đông người, vượt cấp có thể xảy ra; một số thế lực thù địch có thể lợi dụng quyền tự do tôn giáo, sự thiếu hiểu

biết của bộ phận Nhân dân vùng sâu, vùng xa kích động Nhân dân tham gia khiếu kiện đông người, vượt cấp.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2023

1. Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Nghị quyết số 39/2012/QH13 ngày 23/11/2012 của Quốc hội về tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách pháp luật trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với các quyết định hành chính về đất đai; Quy định số 11-Qđi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Quy định số 20-Qđi/TU ngày 20/8/2019 của Tỉnh ủy về Bí thư Tỉnh ủy tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Kế hoạch số 121-KH/TU, ngày 23/10/2014 của Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị; Văn bản số 4035/VPCP-V.I ngày 20/4/2017 của Văn phòng Chính phủ về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quyết định số 369/QĐ-UBND 18/4/2019 về việc thành lập Tổ công tác và Kế hoạch số 880/KH-UBND ngày 24/5/2019 về kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài. Tập trung chỉ đạo rà soát, giải quyết kịp thời, đúng quy định của pháp luật đối với các vụ việc đã được giải quyết nhưng người dân vẫn khiếu kiện và những vụ việc mới phát sinh.

2. Tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp ủy đảng, trách nhiệm của chính quyền, giám sát của HĐND các cấp, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tiếp tục triển khai công tác tuyên truyền, giải thích về chế độ, chính sách liên quan đến bồi thường, hỗ trợ tái định cư các dự án. Nâng cao trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác tiếp công dân, đối thoại với công dân, kịp thời chỉ đạo giải quyết đúng chính sách, pháp luật các vụ việc khiếu kiện của công dân ngay tại cơ sở, nhất là đối với những vụ việc khiếu kiện đông người, phức tạp, nhằm hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng khiếu kiện đông người, vượt cấp; tăng cường công tác công khai, minh bạch các chế độ, chính sách, kết quả giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo; tổ chức thực hiện triệt để quyết định giải quyết khiếu nại, xử lý tố cáo có hiệu lực pháp luật.

3. Tăng cường thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo; xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm và kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế phát hiện qua thanh tra, kiểm tra.

4. Tiếp tục chủ động phối hợp với Ban Tiếp công dân Trung ương trong việc nắm tình hình công dân khiếu kiện vượt cấp để kịp thời có biện pháp tuyên truyền, vận động người dân trở về địa phương thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

5. Chỉ đạo các cấp, các ngành làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, chủ động kiểm tra, rà soát thực hiện đầy đủ chế độ chính sách cho người dân khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng trên địa bàn; kịp thời xử lý, giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh; hạn chế thực hiện các quyết định cưỡng chế những vụ việc liên quan đến khiếu nại, đông người, phức tạp, bức xúc; tăng cường các biện pháp vận động, thuyết phục, tránh làm phát sinh khiếu kiện phức tạp gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự.

6. Tăng cường công tác bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh các cấp, các ngành.

7. Duy trì thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo kịp thời theo quy định và thực hiện các nhiệm vụ đột xuất theo yêu cầu của Chính phủ, Thanh tra Chính phủ.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2022; phương hướng, nhiệm vụ năm 2023; Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy; (B/c)
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Đại biểu Quốc hội;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- UBKT Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT, Th3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hà Trọng Hải